CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN **GIÁO DỤC TRÍ VIỆT**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 3010/2026/CV-TV	*Hà Nội, ngày 30 tháng 10 năm 2026*
V/v: "Giải trình chênh lệch lợi nhuận sau thuế Báo cáo tài chính Quý 3/2026"	

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

Căn cứ Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán, Công ty Cổ phần Tập đoàn Giáo dục Trí Việt (mã CK: CAR) giải trình biến động lợi nhuận sau thuế (LNST) từ 10% trở lên so với cùng kỳ năm trước và lợi nhuận chuyển từ lỗ sang lãi trên Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất Quý 3/2026 và lũy kế 9 tháng năm 2026, cụ thể như sau:

I. BÁO CÁO TÀI CHÍNH RIÊNG

1. Biến động lợi nhuận sau thuế thay đổi từ 10% trở lên so với cùng kỳ năm trước

- **Quý 3/2026:** LNST đạt 804.301.639 đồng, tăng 763.858.794 đồng (tương đương tăng 1.889%) so với Quý 3/2025 (40.442.845 đồng).
- **Lũy kế 9 tháng năm 2026:** LNST đạt 973.774.919 đồng, tăng 699.181.204 đồng (tương đương tăng 254,6%) so với cùng kỳ năm 2025 (274.593.715 đồng).

Chỉ tiêu (VND)	Q3/2026	Q3/2025	+/-	9T/2026	9T/2025	+/-
Doanh thu thuần	6.351.601.306	6.830.023.664	-7,0%	24.399.503.953	26.222.645.946	-7,0%
Lợi nhuận gộp	2.231.972.453	2.458.360.630	-9,2%	6.562.453.573	8.588.505.258	-23,6%
Chi phí bán hàng	623.044.423	978.472.520	-36,3%	2.258.305.390	3.599.301.136	-37,3%
Chi phí quản lý doanh nghiệp	1.077.565.358	1.307.583.744	-17,6%	3.417.796.833	4.297.932.549	-20,5%
Lợi nhuận thuần từ HĐKD	407.344.146	63.849.171	+538,0%	723.418.020	472.023.554	+53,3%
Lợi nhuận khác	609.388.769	0	-	527.261.583	(107.806.604)	+589,1%
Lợi nhuận trước thuế	1.016.732.915	63.849.171	+1.492%	1.250.679.603	364.216.950	+243,4%
Chi phí thuế TNDN	212.431.276	23.406.326	+807,6%	276.904.684	89.623.235	+209,0%
LNST	**804.301.639**	**40.442.845**	**+1.889%**	**973.774.919**	**274.593.715**	**+254,6%**

Nguyên nhân chính:

- **Tiết giảm chi phí bán hàng và chi phí quản lý doanh nghiệp:**
  - *Chi phí bán hàng* Quý 3/2026 là 623.044.423 đồng, giảm 36,3%; lũy kế 9 tháng giảm 37,3% (từ 3,60 tỷ đồng xuống 2,26 tỷ đồng).
  - *Chi phí quản lý doanh nghiệp* Quý 3/2026 là 1.077.565.358 đồng, giảm 17,6%; lũy kế 9 tháng giảm 20,5% (từ 4,30 tỷ đồng xuống 3,42 tỷ đồng).
  - Nhờ đó, lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh Quý 3/2026 đạt 407.344.146 đồng (cùng kỳ 63.849.171 đồng); lũy kế 9 tháng đạt 723.418.020 đồng, tăng 53,3%.

- **Lợi nhuận khác tăng:** Quý 3/2026 đạt 609.388.769 đồng (cùng kỳ không phát sinh) từ việc chuyển nhượng tài sản (chi tiết tại Mục 2 dưới đây).

2. Lợi nhuận chuyển từ lỗ sang lãi (lũy kế 9 tháng năm 2026 so với cùng kỳ năm 2025)

- **Lũy kế 9 tháng năm 2026:** lợi nhuận khác đạt 527.261.583 đồng, trong khi cùng kỳ năm 2025 lỗ 107.806.604 đồng, tức chuyển từ lỗ sang lãi. LNST lũy kế 9 tháng năm 2026 đạt 973.774.919 đồng (cùng kỳ năm 2025: 274.593.715 đồng).
- **Nguyên nhân:** Trong Quý 3/2026, Công ty chuyển nhượng quyền sử dụng đất và nhà ở theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 157/2026/NQ-ĐHĐCĐ ngày 15/7/2026, ghi nhận thu nhập khác (thuần sau giá trị còn lại) 654.812.233 đồng, đưa lợi nhuận khác Quý 3/2026 lên 609.388.769 đồng, bù đắp khoản lỗ khác 82.127.186 đồng của 6 tháng đầu năm 2026.

- **Kết luận:** LNST trên Báo cáo tài chính riêng tăng do lợi nhuận từ chuyển nhượng tài sản và việc tiết giảm chi phí bán hàng, chi phí quản lý doanh nghiệp.

II. BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

- **Đặc điểm kỳ báo cáo:** Quý 3/2026 là kỳ đầu tiên Công ty lập Báo cáo tài chính hợp nhất, sau khi nắm quyền kiểm soát Công ty Cổ phần Moli Group và Công ty Cổ phần House of Deera (sở hữu 51%) từ ngày 29/7/2026. Kết quả kinh doanh của các công ty con được hợp nhất từ ngày mua. Do Công ty chưa sở hữu cổ phần tại các công ty con trước ngày 29/7/2026, số liệu cùng kỳ năm trước là số liệu trên Báo cáo tài chính riêng của Công ty mẹ; vì vậy biến động chủ yếu đến từ việc mở rộng phạm vi hợp nhất.

1. Biến động lợi nhuận sau thuế thay đổi từ 10% trở lên so với cùng kỳ năm trước

- **Quý 3/2026:** LNST hợp nhất đạt 8.264.338.407 đồng, tăng 8.223.895.562 đồng (tương đương tăng 20.335%) so với Quý 3/2025 (40.442.845 đồng); trong đó LNST thuộc cổ đông Công ty mẹ 6.815.637.600 đồng, thuộc cổ đông không kiểm soát 1.448.700.807 đồng.
- **Lũy kế 9 tháng năm 2026:** LNST hợp nhất đạt 8.433.811.687 đồng, tăng 8.159.217.972 đồng (tương đương tăng 2.971%) so với cùng kỳ năm 2025 (274.593.715 đồng); trong đó LNST thuộc cổ đông Công ty mẹ 6.985.110.880 đồng.

Chỉ tiêu (VND)	Q3/2026	Q3/2025	+/-	9T/2026	9T/2025	+/-
Doanh thu thuần	26.162.237.617	6.830.023.664	+283,0%	44.210.140.264	26.222.645.946	+68,6%
Lợi nhuận gộp	9.547.118.139	2.458.360.630	+288,4%	13.877.599.259	8.588.505.258	+61,6%
Chi phí bán hàng	702.403.471	978.472.520	-28,2%	2.337.664.438	3.599.301.136	-35,1%
Chi phí quản lý doanh nghiệp	4.697.270.523	1.307.583.744	+259,2%	7.037.501.998	4.297.932.549	+63,7%
Lợi nhuận thuần từ HĐKD	3.813.150.312	63.849.171	+5.872%	4.129.224.186	472.023.554	+774,8%
Lợi nhuận khác	5.269.530.780	0	-	5.187.403.594	(107.806.604)	+4.912%
Lợi nhuận trước thuế	9.082.681.092	63.849.171	+14.125%	9.316.627.780	364.216.950	+2.458%
Chi phí thuế TNDN	818.342.685	23.406.326	+3.396%	882.816.093	89.623.235	+885,0%
LNST	**8.264.338.407**	**40.442.845**	**+20.335%**	**8.433.811.687**	**274.593.715**	**+2.971%**
- Cổ đông Công ty mẹ	**6.815.637.600**	**40.442.845**	**+16.753%**	**6.985.110.880**	**274.593.715**	**+2.444%**

2. Nguyên nhân chính

LNST hợp nhất Quý 3/2026 gồm ba phần chính:

- **LNST của Công ty mẹ:** 804.301.639 đồng (nguyên nhân biến động đã trình bày tại Mục I).
- **Kết quả kinh doanh của các công ty con từ ngày mua đến 30/9/2026:** LNST 2.747.968.204 đồng, gồm nhóm Moli Group (Moli Group, Moli Network, Moli Star) 2.538.314.207 đồng và nhóm House of Deera (House of Deera, DGaming) 209.653.997 đồng. Các công ty con đóng góp 19.810.636.311 đồng doanh thu thuần, đưa doanh thu thuần hợp nhất Quý 3/2026 lên 26.162.237.617 đồng (tăng 283,0%); lũy kế 9 tháng đạt 44.210.140.264 đồng (tăng 68,6%).
- **Lãi từ giao dịch mua rẻ:** 4.712.068.565 đồng, ghi nhận vào thu nhập khác theo Chuẩn mực kế toán Việt Nam số 11 "Hợp nhất kinh doanh", do giá phí đầu tư (21.448.340.000 đồng) thấp hơn phần sở hữu của Tập đoàn trong giá trị tài sản thuần của các công ty con tại ngày mua.

- **Lũy kế 9 tháng năm 2026:** do các công ty con chỉ được hợp nhất từ ngày 29/7/2026, các nguyên nhân biến động lũy kế 9 tháng giống Quý 3/2026; phần chênh lệch giữa lũy kế 9 tháng và Quý 3 là kết quả 6 tháng đầu năm của Công ty mẹ. Phần LNST thuộc cổ đông không kiểm soát (1.448.700.807 đồng) là phần lợi nhuận sau ngày mua của các công ty con thuộc cổ đông khác.

Trên đây là giải trình biến động lợi nhuận sau thuế trên Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất Quý 3/2026 và lũy kế 9 tháng năm 2026 so với cùng kỳ năm 2025 của Công ty Cổ phần Tập đoàn Giáo dục Trí Việt, kính gửi Quý cơ quan.

Trân trọng!

Nơi nhận:
- Như kính gửi;
- Lưu VP.

TỔNG GIÁM ĐỐC

M.S.D.N: 0106182582 C.T.C.P CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN GIÁO DỤC TRÍ VIỆT THÀNH PHỐ HÀ NỘI

TRẦN KIM LONG

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN GIÁO DỤC TRÍ VIỆT

Digitally signed by CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN GIÁO DỤC TRÍ VIỆT
DN: C=VN, S=THÀNH PHỐ HÀ NỘI, CN=CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN GIÁO DỤC TRÍ VIỆT, OID.0.9.2342.19200300.100.1.1=MST:0106182582
Reason: I am the author of this document
Location: your signing location here
Date: 2026-10-30 16:29:04
Foxit Reader Version: 9.7.2

TRI VIET EDUCATION GROUP JOINT STOCK COMPANY
No.:3010/2026/CV-TV

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

Re: "Explanation of the variance in profit after tax – Q3/2026 Financial Statements"

Hanoi, October 30, 2026

To: - State Securities Commission;

- Hanoi Stock Exchange

Pursuant to Circular No. 96/2020/TT-BTC dated November 16, 2020 of the Ministry of Finance providing guidelines on information disclosure on the securities market, Tri Viet Education Group Joint Stock Company (Stock code: CAR) hereby submits the explanation for the variance of 10% or more in profit after tax (PAT) compared to the same period of the previous year and for profit turning from loss to profit in the separate and consolidated financial statements for Quarter 3/2026 and the first 9 months of 2026, as follows:

I. SEPARATE FINANCIAL STATEMENTS

1. A fluctuation in profit after tax of 10% or more compared to the same period of the previous year

- **Quarter 3/2026:** PAT reached VND 804,301,639, an increase of VND 763,858,794 (equivalent to 1,889%) compared to Q3/2025 (VND 40,442,845).
- **First 9 months of 2026:** PAT reached VND 973,774,919, an increase of VND 699,181,204 (equivalent to 254.6%) compared to the same period of 2025 (VND 274,593,715).

Item (VND)	Q3/2026	Q3/2025	+/-	9M/2026	9M/2025	+/-
Net revenue	6,351,601,306	6,830,023,664	-7.0%	24,399,503,953	26,222,645,946	-7.0%
Gross profit	2,231,972,453	2,458,360,630	-9.2%	6,562,453,573	8,588,505,258	-23.6%
Selling expenses	623,044,423	978,472,520	-36.3%	2,258,305,390	3,599,301,136	-37.3%
G&A expenses	1,077,565,358	1,307,583,744	-17.6%	3,417,796,833	4,297,932,549	-20.5%
Operating profit	407,344,146	63,849,171	+538.0%	723,418,020	472,023,554	+53.3%
Other profit	609,388,769	0	n/a	527,261,583	(107,806,604)	+589.1%
Profit before tax	1,016,732,915	63,849,171	+1,492%	1,250,679,603	364,216,950	+243.4%
CIT expense	212,431,276	23,406,326	+807.6%	276,904,684	89,623,235	+209.0%
Profit after tax	**804,301,639**	**40,442,845**	**+1,889%**	**973,774,919**	**274,593,715**	**+254.6%**

Main causes:

- **Reduction in selling and general & administrative expenses:**
  - *Selling expenses* in Q3/2026 were VND 623,044,423, down 36.3%; for the first 9 months they decreased by 37.3% (from VND 3.60 billion to VND 2.26 billion).

- *General and administrative expenses* in Q3/2026 were VND 1,077,565,358, down 17.6%; for the first 9 months they decreased by 20.5% (from VND 4.30 billion to VND 3.42 billion).
- As a result, operating profit for Q3/2026 reached VND 407,344,146 (same period: VND 63,849,171); for the first 9 months it reached VND 723,418,020, up 53.3%.

- **Increase in other profit:** other profit for Q3/2026 was VND 609,388,769 (nil in the same period), arising from the transfer of assets (see Section 2 below).

2. Profit shifted from a loss to a gain (cumulative 9 months of 2026 compared to the same period in 2025)

- **First 9 months of 2026:** other profit was VND 527,261,583, compared to a loss of VND 107,806,604 in the same period of 2025, i.e. turning from a loss to a profit. PAT for the first 9 months of 2026 was VND 973,774,919 (same period of 2025: VND 274,593,715).
- **Causes:** In Q3/2026, the Company transferred a land use right and house in accordance with Resolution of the General Meeting of Shareholders No. 157/2026/NQ-ĐHĐCĐ dated July 15, 2026, recognizing other income (net of carrying amount) of VND 654,812,233, bringing other profit for Q3/2026 to VND 609,388,769 and offsetting the other loss of VND 82,127,186 in the first six months of 2026.
- **Conclusion:** PAT in the separate financial statements increased due to the gain on the transfer of assets and the reduction in selling expenses and general and administrative expenses.

II. CONSOLIDATED FINANCIAL STATEMENTS

- **Characteristics of the reporting period:** Quarter 3/2026 is the first period in which the Company prepares consolidated financial statements, following its acquisition of control of Moli Group Joint Stock Company and House of Deera Joint Stock Company (51% ownership) on July 29, 2026. The results of the subsidiaries are consolidated from the acquisition date. As the Company did not hold any shares in the subsidiaries before July 29, 2026, the comparative figures are those of the Parent Company's separate financial statements; therefore, the variance mainly results from the expansion of the scope of consolidation.

1. A fluctuation in profit after tax of 10% or more compared to the same period of the previous year

- **Quarter 3/2026:** consolidated PAT reached VND 8,264,338,407, an increase of VND 8,223,895,562 (equivalent to 20,335%) compared to Q3/2025 (VND 40,442,845), of which PAT attributable to owners of the Parent Company was VND 6,815,637,600 and to non-controlling interests VND 1,448,700,807.
- **First 9 months of 2026:** consolidated PAT reached VND 8,433,811,687, an increase of VND 8,159,217,972 (equivalent to 2,971%) compared to the same period of 2025 (VND 274,593,715),

of which PAT attributable to owners of the Parent Company was VND 6,985,110,880.

Item (VND)	Q3/2026	Q3/2025	+/-	9M/2026	9M/2025	+/-
Net revenue	26,162,237,617	6,830,023,664	+283.0%	44,210,140,264	26,222,645,946	+68.6%
Gross profit	9,547,118,139	2,458,360,630	+288.4%	13,877,599,259	8,588,505,258	+61.6%
Selling expenses	702,403,471	978,472,520	-28.2%	2,337,664,438	3,599,301,136	-35.1%
G&A expenses	4,697,270,523	1,307,583,744	+259.2%	7,037,501,998	4,297,932,549	+63.7%
Operating profit	3,813,150,312	63,849,171	+5,872%	4,129,224,186	472,023,554	+774.8%
Other profit	5,269,530,780	0	n/a	5,187,403,594	(107,806,604)	+4,912%
Profit before tax	9,082,681,092	63,849,171	+14,125%	9,316,627,780	364,216,950	+2,458%
CIT expense	818,342,685	23,406,326	+3,396%	882,816,093	89,623,235	+885.0%
Profit after tax	**8,264,338,407**	**40,442,845**	**+20,335%**	**8,433,811,687**	**274,593,715**	**+2,971%**
- Owners of the Parent	**6,815,637,600**	**40,442,845**	**+16,753%**	**6,985,110,880**	**274,593,715**	**+2,444%**

2. Main Causes

- Consolidated PAT for Q3/2026 comprises three main components:
  - **PAT of the Parent Company:** VND 804,301,639 (causes explained in Section I).
  - **Results of the subsidiaries from the acquisition date to September 30, 2026:** PAT of VND 2,747,968,204, comprising VND 2,538,314,207 from Moli Group, Moli Network and Moli Star, and VND 209,653,997 from House of Deera and DGaming. The subsidiaries contributed VND 19,810,636,311 of net revenue, bringing consolidated net revenue for Q3/2026 to VND 26,162,237,617 (up 283.0%); for the first 9 months it reached VND 44,210,140,264 (up 68.6%).
  - **Gain on bargain purchase:** VND 4,712,068,565, recognized in other income in accordance with Vietnamese Accounting Standard No. 11 "Business Combinations", as the cost of investment (VND 21,448,340,000) was lower than the Group's share of the net assets of the subsidiaries at the acquisition date.
- **First 9 months of 2026:** as the subsidiaries are consolidated only from July 29, 2026, the causes of the 9-month variance are the same as those for Q3/2026; the difference between the 9-month and Q3 figures is the Parent Company's result for the first 6 months. PAT attributable to non-controlling interests (VND 1,448,700,807) represents other shareholders' share of the subsidiaries' post-acquisition profit.

The above is the explanation of Tri Viet Education Group Joint Stock Company regarding the variance in profit after tax in the separate and consolidated financial statements for Quarter 3/2026 and the first 9 months of 2026 compared to the same periods of 2025, respectfully submitted to the Authorities.

Recipients:
- As sent;
- Office kept.

GENERAL DIRECTOR

M.S.D.N: 0106182582 - C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN GIÁO DỤC TRÍ VIỆT
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

TRAN KIM LONG

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN GIÁO DỤC TRÍ VIỆT

Digitally signed by CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN GIÁO DỤC TRÍ VIỆT
DN: C=VN, S=THÀNH PHỐ HÀ NỘI, CN=CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN GIÁO DỤC TRÍ VIỆT, OID.0.9.2342.19200300.100.1.1=MST:0106182582
Reason: I am the author of this document
Location: your signing location here
Date: 2026-10-30 16:29:51
Foxit Reader Version: 9.7.2